

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 612/QĐ-EVNSPC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT)
Gói thầu: Thuê dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho tòa nhà
Cao ốc Văn phòng Âu Cơ và tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ

**TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-HĐTV ngày 24/03/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành quy định mua sắm trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 3677/QĐ-EVNSPC ngày 26/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về Phân công nhiệm vụ, công tác của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-EVNSPC ngày 03/02/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt dự toán Thuê dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho tòa nhà Cao ốc Văn phòng Âu Cơ và tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ;

Căn cứ Quyết định số 453/QĐ-EVNSPC ngày 02/03/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Thuê dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho tòa nhà Cao ốc Văn phòng Âu Cơ và tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-EVNSPC ngày 10/03/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt dự toán gói thầu Thuê dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho tòa nhà Cao ốc Văn phòng Âu Cơ và tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 299/QLĐT ngày 30/03/2026 của Ban Quản lý đấu thầu về việc thẩm định hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu Thuê dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho tòa nhà Cao ốc Văn phòng Âu Cơ và tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý đấu thầu Tổng công ty Điện lực miền Nam.

Phụ Lục
(Kèm theo Quyết định phê duyệt E-HSMT)

E-HSMT Gói thầu:

Thuê dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho tòa nhà Cao ốc Văn phòng Âu Cơ và tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ

1. Tài liệu mẫu để chuẩn bị hồ sơ mời thầu (E- HSMT)

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Mẫu Hồ sơ mời thầu phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính.

2. Giá gói thầu: 1.944.000.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT).

3. Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước - Đấu thầu qua mạng.

5. Loại hợp đồng: Trọn gói.

6. Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

7. Ngôn ngữ:

- Hồ sơ mời thầu (HSMT): Tiếng Việt.
- Hồ sơ dự thầu (HSDT): Tiếng Việt; Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong HSDT có thể được viết bằng tiếng Anh và tiếng Việt.
- Hợp đồng: Tiếng Việt.

8. Hiệu lực hồ sơ dự thầu: ≥ 90 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.

9. Bảo đảm dự thầu: Có hiệu lực 120 ngày kể từ thời điểm đóng thầu, giá trị bảo đảm dự thầu: 19.440.000 VNĐ.

10. Phạm vi thực hiện của gói thầu:

ST T	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Dịch vụ vệ sinh tại Tòa nhà văn phòng 16 Âu Cơ, Phường Tân Sơn Nhì, Tp. HCM	-Vệ sinh lau chùi sàn hàng ngày toàn bộ tòa nhà (bao gồm 18 tầng) khoảng 12.482m ² ; -Vệ sinh Toilet: 17 khu vực (trừ tầng 18 không có toilet); -Lau kệ, thang máy, thang bộ, sảnh chung tòa nhà; -Lau cửa, vách kính; -Gom rác các đơn vị để vào nơi quy định; -Vệ sinh toàn bộ hành lang, cống rãnh xung quanh tòa nhà; -Vệ sinh gom rác tầng hầm để xe: 2.847m ² ; -Vệ sinh, gom rác sân bao quanh tòa nhà;	Đội	1	- Nhân công: 08 người; - Thời gian làm việc: (8 tiếng/ngày) sáng từ 7h đến 11h; chiều từ 13h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước). Thời gian thực hiện dịch vụ là 24 tháng

		- Vệ sinh các bình chữa cháy và tủ chữa cháy tại các tầng.			
2	Dịch vụ vệ sinh tại Tòa nhà 5 tầng 16 Âu Cơ, Phường Tân Sơn Nhì, Tp. HCM	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lau chùi sàn hàng ngày toàn bộ tòa nhà (bao gồm 05 tầng) khoảng 3000m². - Vệ sinh toilet: 05 khu vực; - Lau kệ, thang máy, thang bộ, sảnh chung tòa nhà; - Lau cửa kính, vách kính; - Gom rác của đơn vị để vào nơi quy định; - Vệ sinh toàn bộ hành lang, cống rãnh xung quanh tòa nhà. - Vệ sinh, gom rác sân bao quanh tòa nhà. - Vệ sinh các bình chữa cháy và tủ chữa cháy tại các tầng. 	Đội	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân công: 02 người; - Thời gian làm việc: (8 tiếng/ngày) sáng từ 7h đến 11h; chiều từ 13h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước). Thời gian thực hiện dịch vụ là 24 tháng

11. Giá dự thầu:

Đơn giá dự thầu phải bao gồm: tất cả các chi phí liên quan (dịch vụ, nhân công,...) và đã bao gồm thuế GTGT.

Ghi chú: Do chưa xác định rõ ràng được mức thuế suất thuế giá trị gia tăng cụ thể trong giai đoạn lựa chọn nhà thầu, Bên mời thầu tạm xác định mức thuế suất GTGT là 8%, nhà thầu được yêu cầu tính toán giá hàng hóa, dịch vụ chưa thuế GTGT và chào thầu với mức thuế suất GTGT 8%. Bên mời thầu sẽ tính toán đơn giá hàng hóa, dịch vụ chưa thuế GTGT tương ứng với mức thuế suất 8% để làm cơ sở đánh giá thầu.

12. Đồng tiền dự thầu và đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam.

13. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm:

a. Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có 02 hợp đồng trở lên (cung cấp dịch vụ phi tư vấn) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.

b. Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế: Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu

c. Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT): Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 900.000.000 VNĐ.

d. Kinh nghiệm cụ thể trong thực hiện hợp đồng tương tự:

- Nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu.

- Trong đó hợp đồng tương tự là:

+ Có tính chất tương tự: Cung cấp dịch vụ vệ sinh hàng ngày cho văn phòng, trường học, bệnh viện.

+ Có quy mô (giá trị) tối thiểu: 291.600.000 đồng.

Ghi chú: Các tài liệu chứng minh về hợp đồng tương tự mà nhà thầu kê khai, đính kèm trong E-HSDT (hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý, thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật,...);

Trường hợp gói thầu có nhiều loại hàng hóa khác nhau thì việc đưa ra yêu cầu về hợp đồng tương tự được thực hiện theo Bảng Y

14. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Áp dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “đạt” và “không đạt”

15. Tiêu chuẩn đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất

16. Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực sau **5 ngày** kể từ ngày ký hoặc kể từ ngày phát hành bảo lãnh thực hiện hợp đồng (tùy điều kiện nào đến trước).

17. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng:

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.
- Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu (Bên B) hoàn thành tất cả công việc của Hợp đồng. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên B vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên B sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này.

- Trường hợp Bên B là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên A, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là ... phần trăm (%) giá trị của hợp đồng cho Bên A và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bên B phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 03 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng đối với mọi trường hợp.

- Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng:

Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:

- + Bên B từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;
- + Bên B vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
- + Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;
- + Bên B không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng;
- + Bên A có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích.

- Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh. Nếu Bên B chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Bên B phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho Bên A trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày.

- Trường hợp Dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng mà vẫn còn các tồn tại mà Bên B phải khắc phục thì Bên B phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

- Thời hạn hoàn trả đảm bảo thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Bên A giải tỏa và trả lại cho Bên B không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Bên B hoàn

thành nghĩa vụ của Hợp đồng, Dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và Bên A nhận được Bảo lãnh bảo hành từ Bên B.

18. Phương thức thanh toán:

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: VND.
- Số đợt thanh toán: Hàng tháng theo thời gian thực hiện hợp đồng.
- Bên A thanh toán cho Bên B 100% phí dịch vụ theo từng tháng trong vòng 20 ngày đầu của tháng kế tiếp sau khi Bên A nhận được các tài liệu sau: Biên bản nghiệm thu về số lượng và chất lượng của dịch vụ vệ sinh, Hóa đơn hợp lệ theo quy định của Bộ Tài Chính do nhà thầu lập hàng tháng, Yêu cầu thanh toán của bên cung cấp dịch vụ.

19. Phạt hợp đồng và bồi thường thiệt hại:

Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:

1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng

Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:

Trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/ ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC. Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.

2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng

Trường hợp dịch vụ không đảm bảo chất lượng theo cam kết gây thiệt hại cho chủ đầu tư, chủ đầu tư sẽ xem xét và yêu cầu nhà thầu bồi thường thiệt hại gây ra do lỗi của nhà thầu. Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế

20. Giải quyết tranh chấp:

- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày.
- Giải quyết tranh chấp: Nếu qua thương lượng, hai bên không giải quyết được thì thống nhất đưa lên Tòa án Nhân có thẩm quyền nơi có trụ sở của Tổng công ty Điện lực miền Nam để giải quyết. Quyết định của Tòa án có giá trị bắt buộc cho cả hai bên.